

BÀI 12. QUYỀN BÌNH ĐẲNG GIỮA CÁC TÔN GIÁO

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.
- Nhận biết được ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.
- Đánh giá được các hành vi vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo trong các tình huống đơn giản cụ thể của đời sống thực tiễn.
- Thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* Có những kiến thức cơ bản về quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện những hoạt động học tập.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Có khả năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Hiểu được trách nhiệm của mỗi công dân trong thực hiện pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo; phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong thực hiện bình đẳng giữa các dân tộc; đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi, việc làm

phù hợp với quy định của pháp luật về bình đẳng giữa các tôn giáo; phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi phân biệt đối xử giữa các tôn giáo trong hưởng quyền, thi hành nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lí.

- *Năng lực phát triển bản thân:* Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo; tự đặt mục tiêu, kế hoạch rèn luyện để thực hiện tốt quyền bình đẳng giữa các tôn giáo; vận dụng
- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Có khả năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

3. Phẩm chất:

- Có ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.
- Yêu quê hương, đất nước, nhân ái với con người, tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mỗi người và quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11, Giáo án;
- Tranh/ ảnh, clip, câu chuyện, thông tin liên quan tới bài học;
- Một số điều luật liên quan đến nội dung bài học;
- Máy tính, máy chiếu, bài giảng Powerpoint,...(nếu có).

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11.
- Vở ghi, bút, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Giới thiệu ý nghĩa bài học, khai thác hiểu biết của HS về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo, tạo hứng thú cho HS để kết nối vào bài học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Mở đầu SHS tr.75.

- GV dẫn dắt vào bài học.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo ở nước ta hiện nay.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Mở đầu SHS tr.75:

Em hãy chia sẻ hiểu biết của bản thân về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo ở nước ta hiện nay.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS dựa vào hiểu biết của bản thân, suy nghĩ câu trả lời.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời 1 - 2 HS trả lời câu hỏi:

Gợi ý:

Quyền bình đẳng giữa các tôn giáo ở nước ta hiện nay:

+ *Các tôn giáo, tổ chức tôn giáo có quyền bình đẳng trong hoạt động tôn giáo, tổ chức tôn giáo có quyền bình sinh hoạt tôn giáo,...*

+ *Những nơi thờ tự của các tôn giáo được pháp luật bảo hộ.*

+ *Các tổ chức tôn giáo, cũng như người theo các tôn giáo khác nhau dù ở bất kì cương vị nào nếu vi phạm pháp luật cũng đều bị xử lí theo pháp luật.*

- Các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương câu trả lời của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Trên thế giới nói chung, ở Việt Nam nói riêng tồn tại rất nhiều tôn giáo, mỗi tôn giáo thường có đối tượng tôn thờ, giáo lí, giáo luật, lễ nghi và tổ chức khác nhau. Các tôn giáo đều bình đẳng về quyền, nghĩa vụ và trách*

nhiệm pháp lí. Công dân thuộc các tôn giáo khác nhau, người có tôn giáo hoặc không có tôn giáo đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ công dân, không phân biệt đối xử vì lí do tôn giáo.

*Để hiểu rõ hơn, chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay - **Bài 12. Quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.***

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo

a. Mục tiêu: HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc các thông tin trong SHS tr.75-78 và trả lời câu hỏi.
- GV rút ra kết luận về một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Bình đẳng về quyền Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV mời 2 HS đọc thông tin trong SHS tr.75-76. - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc các thông tin và thực hiện nhiệm vụ: <i>Từ thông tin 1 và 2, theo em, quyền bình đẳng giữa các tôn giáo biểu hiện như thế nào trong</i>	1. Tìm hiểu một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo a. Bình đẳng về quyền Các tôn giáo, tổ chức tôn giáo có quyền bình đẳng trong hoạt động tôn giáo, tổ chức sinh hoạt tôn giáo,... Những nơi thờ tự của các

<i>thông tin 3?</i> - GV yêu cầu HS liên hệ, vận dụng hiểu biết để trả lời câu hỏi: <i>Em hãy nêu một số quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về quyền và cho ví dụ minh họa.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về quyền. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc cá nhân, đọc thông tin SHS tr.75-76, thảo luận và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về quyền theo hướng dẫn của GV. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời một số HS trả lời câu hỏi: <i>1/ Biểu hiện: Người dân trên địa bàn xã H tin và theo nhiều tôn giáo khác nhau. Các tôn giáo đều được quyền xuất bản kinh, sách tôn giáo, sản xuất đồ dùng tôn giáo để phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt tôn giáo của tôn giáo mình. Người dân xã H luôn đoàn kết một lòng, không phân biệt tôn giáo, dân tộc, tích cực tham gia các hoạt động do chính quyền địa phương tổ chức, bảo vệ an ninh, giữ vững biên cương của Tổ quốc, nhờ đó mà tình nghĩa đồng bào được gắn bó, kinh tế - xã hội phát triển,</i>	tôn giáo được pháp luật bảo hộ.
--	--

đời sống người dân ngày càng được nâng cao, xã H ngày càng giàu đẹp, đi lên cùng đất nước.

2/

+ Ngày 18/11/2016 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được thông qua tại kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa XIV với 9 chương, 8 mục và 68 điều quy định rõ về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

+ Các tôn giáo, tổ chức tôn giáo có quyền bình đẳng trong hoạt động tôn giáo, tổ chức sinh hoạt tôn giáo, xuất bản kinh sách và các ấn phẩm về tôn giáo, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm tôn giáo,...

- GV mời HS nêu quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về quyền.

- Các nhóm HS nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhau (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.

- GV trình chiếu hình ảnh thể hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về quyền:



Cử tri tôn giáo vùng sâu thực hiện quyền bầu cử

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

Nhiệm vụ 2: Bình đẳng về nghĩa vụ

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời 1-2 HS đọc thông tin trong SHS tr.77.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi:

Từ thông tin 1, em hãy cho biết các tôn giáo bình đẳng với nhau về nghĩa vụ biểu hiện như thế nào trong thông tin 2?

- GV yêu cầu HS liên hệ, vận dụng hiểu biết để trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu một số quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về nghĩa vụ và cho ví dụ minh họa.*

- GV hướng dẫn HS rút ra kết về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về nghĩa vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc nhóm, đọc thông tin SHS tr.77,

b. Bình đẳng về nghĩa vụ

Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tôn giáo của các tôn giáo khác nhau phải tuân thủ hiến chương, điều lệ, các quy định tôn giáo của tổ chức mình và phải bình đẳng trong việc tuân thủ các quy định của Hiến pháp, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định pháp luật khác có liên quan.

thảo luận và trả lời câu hỏi.

- HS rút ra kết luận về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về nghĩa vụ theo hướng dẫn của GV.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 nhóm trả lời câu hỏi:

1/ Tất cả các tổ chức tôn giáo, không phân biệt đều phải có nghĩa vụ tuân theo những quy định của chính quyền nhà nước nơi họ hoạt động. Các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người đại diện, ban quản lý cơ sở tôn giáo phải tự mình chấp hành và hướng dẫn tín đồ và những người dân nghiêm chỉnh chấp hành những quy định về phòng, chống dịch của chính quyền thành phố.

2/ Điều 9 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 quy định:

+ Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ Hiến Pháp, pháp luật và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm hướng dẫn tín đồ, người tham gia hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo thực hiện

hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đúng quy định của pháp luật.

- GV mời HS nêu quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về nghĩa vụ.
- Các nhóm HS nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhau (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.
- GV trình chiếu hình ảnh về bình đẳng giữa các tôn giáo về nghĩa vụ:



*Các tôn giáo chung tay đẩy lùi đại dịch
COVID-19*



Giáo hội quyên góp, ủng hộ đồng bào
- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

Nhiệm vụ 3: Bình đẳng về pháp lý

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời 2 HS đọc thông tin trong SHS tr.77-78.
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, đọc thông tin SHS và trả lời câu hỏi:

1/ Các tôn giáo bình đẳng với nhau về trách nhiệm pháp lý biểu hiện như thế nào trong thông tin 3?

2/ Theo em người có tôn giáo và người không có tôn giáo nếu có hành vi vi phạm pháp luật giống nhau thì có bị xử lý giống nhau không? Vì sao?

- GV yêu cầu HS liên hệ, vận dụng hiểu biết để trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu một số quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về trách nhiệm pháp lý và cho ví dụ minh họa.*

c. Bình đẳng về văn hóa, giáo dục

Các tổ chức tôn giáo, cũng như người theo các tôn giáo khác nhau dù ở bất kì cương vị nào nếu vi phạm pháp luật cũng đều bị xử lý theo pháp luật.

- GV hướng dẫn HS rút ra kết về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về pháp lí.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc nhóm đôi, đọc thông tin SHS tr.77-78, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- HS rút ra kết luận về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về pháp lí theo hướng dẫn của GV.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi:

1/ Việc chính quyền thành phố đã yêu cầu cả hai cơ sở tôn giáo T và N phải tạm dừng sinh hoạt tôn giáo trong thời gian có dịch bệnh lây lan và xử phạt hành chính đối với cả hai cơ sở tôn giáo này là thể hiện sự bình đẳng giữa các tôn giáo về trách nhiệm pháp lí.

2/ Người có tôn giáo và người không có tôn giáo nếu có hành vi vi phạm pháp luật giống nhau sẽ bị xử lí giống nhau. Bởi pháp luật Việt Nam quy định mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật. Nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì cũng đều bình đẳng trước pháp luật trong việc phải chịu trách nhiệm pháp lí, không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội.

3/ Một số quy định:

• Điều 64 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 quy định về việc Xử lý vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. • Một số quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). - GV mời HS nêu quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về pháp lí. - Các nhóm HS nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhau (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội

a. Mục tiêu: HS nêu được ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc các thông tin SHS tr.78-79 và trả lời câu hỏi.

- GV rút ra kết luận về ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	2. Tìm hiểu ý nghĩa của quyền

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, đọc thông tin SHS tr.78-79 và trả lời câu hỏi: <i>Việc thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo sẽ mang lại điều gì cho mỗi người dân, Nhà nước và xã hội? Theo em nếu các tôn giáo trong quốc gia không bình đẳng thì sẽ dẫn đến những hậu quả gì cho mỗi tôn giáo và các tín đồ của họ?</i> - GV yêu cầu HS liên hệ thực tế, trả lời câu hỏi: <i>Em hãy nêu ví dụ minh họa cho việc thực hiện tốt quyền bình đẳng giữa các tôn giáo và cho biết em học tập được điều gì?</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc các thông tin SHS tr.78-79, thảo luận và vận dụng sự hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi:	bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội - Tạo điều kiện để các tôn giáo, tín đồ tôn giáo nêu cao ý thức, trách nhiệm của mình đối với việc củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết giữa các tôn giáo, làm tròn trách nhiệm với Tổ quốc, sống "tốt đời, đẹp đạo". - Động viên, phát huy nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. - Là điều kiện để mỗi tôn giáo phát huy được những điểm tích cực, những yếu tố đạo đức, văn hoá tốt đẹp, hướng con người tới chân – thiện – mỹ.
---	--

1/ Nhờ có chính sách, pháp luật đúng đắn về đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo, đặc biệt là quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đã làm cho các tôn giáo ở Việt Nam luôn đoàn kết vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

Nếu các tôn giáo trong quốc gia không bình đẳng sẽ dẫn đến sự kì thị, xúc phạm tôn giáo, chia rẽ, phá hoại sự bình đẳng, đoàn kết giữa các tôn giáo.

2/ Ví dụ:

+ Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác.

+ Phê phán những hành vi thể hiện thái độ phân biệt, kì thị, chia rẽ giữa các tôn giáo.

+ Phê phán và kịp thời tố cáo những hành vi lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá mê tín dị đoan hoặc chống phá nhà nước,...

-> Bài học: nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

- GV mời HS nêu ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện

nhiệm vụ học tập - GV nhận xét và kết luận. - GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: củng cố tri thức vừa khám phá; phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giữa các tôn giáo trong các tình huống đơn giản cụ thể, thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo với những hành vi cụ thể, phù hợp.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, thảo luận và trả lời câu hỏi bài tập phần Luyện tập.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm và làm các bài tập phần Luyện tập và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi trắc nghiệm

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV lần lượt đọc các câu hỏi trắc nghiệm và yêu cầu HS xung phong trả lời nhanh:

Câu 1. Việc làm nào dưới đây đúng trách nhiệm của công dân có tín ngưỡng, tôn giáo?

- A. Tuyên truyền gia nhập đạo trong trường học
- B. Tổ chức các lớp giáo lí cho người theo đạo
- C. Cưỡng ép con cái đã thành niên theo tôn giáo mà mình đang theo
- D. Khuyến nhủ người khác đi theo tôn giáo mà mình đang theo

Câu 2. Việc làm nào dưới đây không đúng với trách nhiệm của công dân có tín ngưỡng, tôn giáo?

- A. Tổ chức các hoạt động từ thiện tại địa phương

- B. Tham gia đầy đủ các hoạt động lễ hội của tôn giáo mình
- C. Vận động đồng bào có đạo tham gia giữ gìn an ninh trật tự ở khu dân cư
- D. Lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để kích động chiến tranh

Câu 3. Nơi thờ tự, tu hành, nơi đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo, trụ sở của tôn giáo và các cơ sở khác của tôn giáo được nhà nước công nhận gọi là?

- A. Cơ sở tôn giáo
- B. Tổ chức tín ngưỡng
- C. Hoạt động tôn giáo
- D. Hoạt động tín ngưỡng

Câu 4. Các hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm bởi pháp luật của nước ta?

- A. Tôn trọng các tín ngưỡng tôn giáo của mọi người
- B. Thể hiện các việc làm tốt đời đẹp đạo
- C. Ép buộc, mua chuộc hoặc cản trở người khác không theo hoặc tin tưởng theo tín ngưỡng tôn giáo của mình
- D. Thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công dân kể cả khi theo một tôn giáo nhất định

Câu 5. Bà A theo một tôn giáo khác khi có lần được bà B dẫn đi đến một buổi sinh hoạt chung của tôn giáo khác, bà A tỏ thái độ không thích thú với những gì mà mình được nghe giảng, theo em hành vi của bà A có thể hiện được sự tôn trọng văn hóa hay không?

- A. Việc làm của bà A không thể hiện được sự tôn trọng giữa các tôn giáo
- B. Việc làm của bà A thể hiện sự tôn trọng tôn giáo mà mình đang theo
- C. Hành động của bà A không được có văn hóa khi tỏ ý không thích những điều mà mình được truyền dạy
- D. Hành động của bà A là đang không tôn trọng bà B

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế của bản thân về bình đẳng giữa các tôn giáo để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	B	D	A	C	A

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án.
- GV chuyển sang hoạt động mới.

Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi bài tập phần Luyện tập (SHS tr.80)

Nhiệm vụ 1: Các hành vi dưới đây là thực hiện đúng hay vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo? Vì sao?

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS đọc trường hợp SHS tr.80 và thực hiện nhiệm vụ:

Các hành vi dưới đây là thực hiện đúng hay vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo? Vì sao?

- Cha sĩ Đ và Thượng tọa Q là những chức sắc tôn giáo có uy tín, ảnh hưởng lớn trong nhân dân tỉnh M và cả hai người rất tích cực hoạt động xã hội vì sự phát triển của địa phương nên đã được nhân dân tin nhiệm đề cử vào danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh M.*
- Tại địa phương K khi cơ sở thờ tự của tôn giáo P xuống cấp, có nguy cơ bị đổ nên các nhà chức sắc và tín đồ của tôn giáo P đã tiến hành làm các thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc tháo dỡ và xây dựng lại cho vững chắc, to đẹp hơn.*

c. Là người được phân công trông coi cơ sở tôn giáo Y nhưng ông N đã ngăn cản không cho những người thuộc các tôn giáo khác đến tham dự buổi sinh hoạt của tôn giáo Y tại cơ sở mà ông đang trông coi.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, vận dụng kiến thức đã học về bài học để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

a. Cha sứ Đ và Thượng tọa Q thực hiện các hành vi đúng quy định pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo, vì theo quy định của pháp luật: Công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Pháp luật không phân biệt ứng viên vì lý do tôn giáo hay có chức sắc tôn giáo.

b. Các nhà chức sắc và tín đồ của tôn giáo P đã thực hiện các hành vi đúng quy định pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo. Tất cả các tổ chức tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận đều có quyền bình đẳng trong cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo.

c. Hành vi của ông N là không đúng, có thể tạo ra mối quan hệ không tốt và gây mâu thuẫn, xung đột giữa các tôn giáo khác với tôn giáo Y.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2: Em hãy đọc các tình huống sau và trả lời câu hỏi

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 3 nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy đọc các tình huống sau và trả lời câu hỏi:*

+ **Nhóm 1:** Tình huống a. Q là người theo tôn giáo X, sống và sinh hoạt cùng các bạn trong kí túc xá của Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú của tỉnh. Đến giờ ăn cơm, Q thường làm dấu và thành tâm cầu nguyện trước khi ăn, các bạn cùng phòng theo tôn giáo khác thấy vậy tỏ vẻ khó chịu, họ yêu cầu Q lần sau khi ăn cơm cùng thì không được làm như vậy.

1/ Trong tình huống này, ai là người vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo? Vì sao?

2/ Em hãy tư vấn cách thức để giúp Q được bình đẳng trong việc thực hiện quyền bình đẳng, tự do tôn giáo của mình với các bạn theo tôn giáo khác.

+ **Nhóm 2:** Tình huống b. Sau nhiều năm quen biết, chị B và anh A thừa chuyện với hai gia đình để được kết hôn với nhau, nhưng ông T là bố chị B không đồng ý và đã cản trở hai người kết hôn vì chị B theo tôn giáo S, còn anh A lại theo tôn giáo P.

1/ Trong tình huống này, ai là người vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo? Vì sao?

2/ Em hãy tư vấn cách thức để giúp chị B và anh A có thể giải thích cho ông T hiểu và thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

+ **Nhóm 3:** Tình huống c. Bạn của M đang theo tôn giáo A, vì muốn M cũng theo tôn giáo A nên đã tìm cách nói không tốt về tôn giáo mà M dự định sẽ theo.

1/ Trong tình huống này, ai là người vi phạm quyền bình đẳng giữa các tôn giáo? Vì sao?

2/ Em hãy tư vấn cách thức để giúp M thuyết phục bạn hiểu và tôn trọng quyền bình đẳng tôn giáo của mình.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc trường hợp, vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo, thảo luận để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi:

<i>Tình huống</i>	<i>Đáp án</i>
<i>a</i>	1/ Trong tình huống này, các bạn (thuộc các tôn giáo khác) cùng ăn với Q tỏ vẻ khó chịu khi Q làm dấu và cầu nguyện trước khi ăn là sai, vì pháp luật Việt Nam quy định: Mỗi người có quyền bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; thực hành lễ nghi tín ngưỡng, tôn giáo. 2/ Q nên hòa đồng cùng mọi người bằng cách tế nhị làm dấu, cầu nguyện khi chỉ có một mình hoặc xung quanh là những người cùng tôn giáo với mình.
<i>b</i>	1/ Việc làm của ông T là sai, vì theo quy định pháp luật Việt Nam: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật” và theo điểm b khoản 1 Điều 18 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “Việc kết hôn do nam nữ tự nguyện quyết định”. 2/ Anh A và chị B có thể thuyết phục ông T thực hiện đúng pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo và pháp luật hôn nhân gia đình để thực hiện được nguyện vọng của mình.
<i>c</i>	1/ Việc làm của bạn của M là sai, cần lên án khi tìm cách nói xấu về tôn giáo mà M dự định sẽ theo. Bởi pháp luật Việt Nam quy định các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. 2/ M nên giải thích để bạn hiểu và thực hiện tốt quyền bình đẳng giữa các tôn giáo, đồng thời ủng hộ, tôn trọng quyết định của M.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có) cho các bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 3: Em hãy kể những việc làm của mình và người thân đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS thực hiện hoàn thành bài Luyện tập 3 SHS tr.80:

Em hãy kể những việc làm của mình và người thân đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày câu trả lời:

Một số việc làm của em và người thân đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo:

- + Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác.
- + Phê phán những hành vi thể hiện thái độ phân biệt, kì thị, chia rẽ giữa các tôn giáo.
- + Phê phán và kịp thời tố cáo những hành vi lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá mê tín dị đoan hoặc chống phá nhà nước,...

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.

c. Sản phẩm học tập: Bài chia sẻ những hoạt động mà các tôn giáo đã thực hiện để xây dựng tình đoàn kết, bình đẳng giữa các tôn giáo trong xây dựng và phát triển quê hương.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Em cùng nhóm học tập tìm hiểu về tính hình hoạt động tôn giáo ở địa phương và viết bài chia sẻ những hoạt động mà các tôn giáo đã thực hiện để xây dựng tình đoàn kết, bình đẳng giữa các tôn giáo trong xây dựng và phát triển quê hương.*

- GV hướng dẫn HS: Đề viết bài chia sẻ, có thể tham khảo một số gợi ý sau đây:

+ *Kể tên các hoạt động mà tôn giáo đã thực hiện ở địa phương.*

+ *Các hoạt động đó đã mang lại lợi ích, kết quả tốt gì?*

+ *Tuyên truyền, động viên các bạn, người xung quanh về việc thực hiện bình đẳng tôn giáo.*

+ *Ý nghĩa của hoạt động đó.*

+ *Rút ra bài học trách nhiệm cho bản thân.*

+ ...

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, dựa vào những kiến thức được học, tham khảo một số thông tin trên sách, báo, internet,... để viết bài chia sẻ.

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS nộp sản phẩm vào bài học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, củng cố, dặn dò và kết thúc bài học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học:

- + *Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.*
- + *Ý nghĩa của quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.*
- Làm bài tập trong SBT.
- Đọc và tìm hiểu trước ***Bài 13: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội.***